TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HS-ST
Ngày 01 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu

Ông Bùi Nguyên Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La**.**

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/HS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo sau:

Lường Văn V. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26.3.1999, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản N, xã T, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Q tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Lường Văn Thêm (đã chết) và bà: Lò Thị Nguộc, sinh năm 1979, hiện đang cư trú tại bản N, xã T, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28.3.2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tòng Văn Minh, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bị hại:

- Anh Lò Văn V2, sinh năm 2000.

- Anh Lường Văn H, sinh năm 1998.

Đều trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Đều có mặt.

Những người làm chứng:

- Cầm Văn K, sinh năm 2001. Có mặt
- Lò Văn Đ, sinh năm 2002. Có mặt
- Lường Văn Kh, sinh năm 2000. Có mặt
- Cầm Văn D, sinh năm 2001. Có mặt
- Cầm Văn H1, sinh năm 1999. Có mặt
- Lường Văn B, sinh năm 1999. Có mặt.
- Cầm Văn Q, sinh năm 1993. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Cầm Văn T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Đều trú tại: Bản N, xã T, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Lò Văn T2, sinh năm 2002. Có mặt.
- Lường Văn C1, sinh năm 1997. Có mặt
- Tòng Văn C2, sinh năm 2002.Có mặt
- Lường Văn T1, sinh năm 1966. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Lường Thị L3, sinh năm 1989. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Lường Văn T3, sinh năm 1989. Có mặt
- Lò Thị O, sinh năm 1986. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Lò Văn H4, sinh năm 1992. Có mặt.
- Lường Văn P, sinh năm 1983. Có mặt.
- Lường Văn T4, sinh năm 1985. Có mặt.

Đều trú tại: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06.02.2019 (tức mùng 2 tết Nguyên đán), Lường Văn V cùng với Lường Văn Kh, Cầm Văn K, Lò Văn Đ, Cầm văn H2, Cầm Văn D, Lường Văn B (đều trú tại bản N, xã T, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La) rủ nhau đi chơi chúc tết. B điều khiển xe máy biển kiểm soát 26C1- 10711 của B chở Hạư, Dộng điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B1- 91320 chở K, Đ điều khiển xe máy 26B1- 71347, K2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 26H5- 9955 chở V. Khoảng 21 giờ cùng ngày cả nhóm đến nhà Lường Thị D, sinh năm 2003, trú tại bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La chơi thì gặp D, Lường Thị L3, Lường Thị S và Lường Văn T3, Cầm Văn Q cùng trú tại bản H đang ở nhà. Nhóm của V ngồi chơi được khoảng 15 phút thì có Lò Văn V2 (sinh năm 2000), Lò Văn T2 (sinh năm 2002), Tòng Văn C2 (sinh năm 2002) cùng trú tại bản H đến chơi. V thấy T ít tuổi mà xưng là "anh" với nhóm của V nên khoác vai T kéo xuống đường bê tông sát cổng

nhà D và dùng tay vỗ 01 nhát vào ngực T, T chạy lên nhà D, V cũng đi lên nhà D, Tỉnh có nói với Lò Văn V2 về việc bị V đánh. Khoảng 05 phút sau Lường Văn T1 (sinh năm 1966 là bố của Doan) và Lường Thị L3 (sinh năm 1989, là chị gái của D) đi chúc tết về, T2 bảo các con gái dọn mâm cơm mời V, K, K2, Đ, H, D và B ăn cơm cùng gia đình T2. T, C2 và V2 không ăn nên đi xuống đứng gần khu vực bể nước nhà T2 thì gặp Lường Văn H (sinh năm 1998), Lường Văn C1 (sinh năm 1997), Lò Văn Hinh (sinh năm 1994) cùng trú tại bản H và Lường Văn Tuấn (sinh năm 1996, trú tại bản Hát Xét, xã Nà Ớt, huyện Mai Sơn) điều khiển xe máy chở nhau đi chơi về, Tỉnh nói với H, C, Hinh và Tuấn về việc vừa xảy ra mâu thuẫn với Lường Văn V. Sau đó, nhóm của V đứng dậy dùng tay túm cổ áo H đẩy vào vách bếp thì được mọi người trong gia đình T2 can ngăn. Sau đó H cùng C2, V2, T, H, T và C điều khiển xe máy đến quán gia đình Lường Văn P (sinh năm 1983, thuộc bản H) ngồi uống bia (cách nhà T2 khoảng 800m).

Nhóm của V tiếp tục ăn cơm uống rượu tại nhà T2 đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì đi về, khi đi qua bếp của gia đình T2, V thấy có con dao nhọn giắt tại vách bếp, V lấy con dao nhọn cầm ở tay mục Đ để phòng thân rồi đi xuống đường bê tông. B đi sau V thấy V cầm dao thì B cũng cầm lấy con dao phay giắt tại vách bếp kẹp vào nách bên trái phía trong áo khoác B đang mặc mục Đ để phòng thân và đi xuống dưới nhà T2. K2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 26H3- 9955 chở V, K điều khiển xe máy biển kiểm soát 26C1- 10711 chở B, Dộng điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B1- 91320 đi một mình, Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B1- 71347 chở H đi về. Do sợ nhóm thanh niên bản H chặn đánh nhóm của V, ông T2 cũng điều khiển xe máy đưa nhóm của V về. Khi đến khu vực ngã ba đường rẽ đi bản N (cách quán tạp hóa của Lường Văn P khoảng 30 mét) T2 và nhóm của V dừng lại đứng nói chuyện thì thấy H, C, Tỉnh V2 đi bộ, C2 điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B2- 30918 của gia đình V2 đi xuống khu vực ngã ba nơi T2 và nhóm của V đang đứng, còn H và T vẫn ngồi ở quán tạp hóa nhà P. B thấy H cùng C2, Tỉnh, V2 đi đến thì nhặt một đoạn gậy gỗ đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 60 cm ở lề đường cầm ở tay phải. T2 dùng hai tay đẩy vào người H nhằm can ngăn không cho hai nhóm thanh niên đánh nhau, sau đó H và T2 có xảy ra giằng co làm T2 bị ngã xuống đường. V, D, B lao vào đánh nhau với nhóm của H. K2 dùng tay đẩy vào ngực V2, B dùng tay trái túm cổ áo V2, Dộng dùng chân phải đạp 01 nhát vào bụng V2 làm V2 ngã vào hàng rào B40. Thấy V2 bị ngã V chạy đến tay phải cầm con dao nhọn lấy ở nhà T2 đâm 01 nhát về phía V2 trúng vào bụng trái của V2, V2 bỏ chạy về hướng quán gia đình nhà P. Cùng lúc đó có một người đạp một nhát vào hông trái của V, V quay lại thấy H đứng cách V khoảng 01 mét, V lao vào dùng tay trái túm cổ áo H, tay phải V cầm con dao nhọn đâm một nhát vào vùng bụng bên trái của H, H bỏ chạy về hướng quán gia đình P. Khi thấy H chạy qua, B cầm gậy gỗ vụt 01 nhát trúng vào vai phải H rồi B vứt gậy gỗ xuống đường. Cùng lúc V bị một người (V không xác định được ai) đấm 01 nhát trúng mặt rồi bỏ chạy. V ném con dao nhọn xuống đường bê tông.

Sau đó nhóm của V điều khiển xe máy đi về đến đầu cầu treo thì gặp Cầm Văn T (sinh năm 1993), Lò Văn T (sinh năm 1994), Cầm Văn T (sinh năm 2000), Lường Văn Y(sinh năm 2004), Lường Văn B (sinh năm 2003), Tòng Văn M (sinh năm 2003) và Cầm Văn Q (sinh năm 1993) cùng trú tại bản N, xã T, huyện Sông

Mã đi xe máy đến. K nói với nhóm của T về việc xảy ra xô sát đánh nhau với nhóm thanh niên bản H và cùng nhau quay lại khu vực ngã ba tìm nhóm thanh niên H để đánh. B lấy con dao phay đang cất giấu trong người ra cầm ở tay phải. Khi nhóm của V đến ngã ba thì gặp anh Lường Văn T4 (Công an viên bản H) đang ở đó, lúc này Lò Văn H4 (sinh năm 1992, trú tại bản H) điều khiển xe máy hiệu HONDA không có biển biển kiểm soát cầm 01 con dao nhọn loại dao bầu đi đến. Hải dựng xe máy cách nhóm của V khoảng 01 mét rồi lao vào dọa chém nhóm của V mục Đ để cho nhóm của V sợ đi về, thì Q nhặt 01 đoạn gậy tre đường kính khoảng 04 cm, dài 60cm vụt trúng vào đầu H, H cầm theo con dao bỏ chạy, Q vứt gậy xuống đường. Lúc này thấy B đang cầm dao, V giằng dao từ tay B dọa chém Thoan thì Lường Thị L3, Lường Văn T3 đi xe máy đến can ngăn, Thân giằng lấy 01 con dao nhọn (trước đó V vứt tại đường) và con dao phay mang đến để tại bàn uống nước quán tạp hóa của gia đình P rồi mang 02 con dao để tại sau nhà Lường Văn Kiến (sinh năm 1971, tại bản H, xã C, huyện Mai Sơn).

Say khi bị Lường Văn V gây thương tích Lường Văn H, Lò Văn V2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh biện đa K2 huyện Sông Mã.

Ngày 16.2.2019, Lò Văn V2, Lường Văn H có đơn yêu cầu xử lý và giải quyết theo pháp luật hình sự đối với Lường Văn V.

Kết quả khám nghiện hiện trường ngày 07.2.2019 của Cơ quan điều tra xác định: Vị trí xảy ra vụ cố ý gây thương tích xảy ra ở đường dân sinh bản H, xã C, huyện Mai Sơn. Đường bê tông rộng 03 mét, lề đường bên phải rộng 50cm, lề đường bên trái rộng 1,6 mét, mặt đường có độ dốc xuống 2% từ Bắc sang Nam. Tại lề đường trái giáp với hàng rào B40 có Vt trượt đất dấu vết còn mới kích thước 26cm x 10 cm, hàng rào hơi bị đổ nghiêng vào phía trong. Trên mặt đường bê tông có nhiều dấu vết máu dạng nhỏ giọt đã khô về hướng Bắc dài 17,4 mét.

Kết quả kiểm tra dấu vết trên thân thể của Lường Văn H: Tại vùng bụng phía dưới mạn xương sườn bên trái có 01 vết thương dài 4,5cm đã được khâu bằng 03 mũi chỉ lanh, mép bờ vết thương sắc nhọn. Tại vùng bụng phía trên rốn có vết thương tích dọc theo trục cơ thể kích thước 12cm đã được khâu bằng 07 mũi chỉ lanh. Tại mặt ngoài ngón cái bàn tay cách cổ tay 02 cm có 01 vết xước đã liền da đóng vẩy màu đen.

Kết quả kiểm tra dấu vết trên thân thể của Lò Văn V2: Tại vùng bụng vị trí trên xương chậu bên trái có dấu vết thương kích thước dài 3,5cm đã được khâu bằng 02 mũi chỉ lanh, hai bờ mép vết thương sắc nhọn. Tại vùng bụng vị trí dưới rốn dọc theo trục cơ thể có dấu vết thương tích dài 11cm đã được khâu bằng 10 mũi chỉ lanh.

Lường Văn H điều trị tại Bệnh viện đa K2 huyện Sông Mã từ ngày 06.02.2019 đến ngày 13.02.2019; Lò Văn V2 điều trị từ ngày 07.02.2019 đến ngày 15.02.2019.

Ngày 19.02.2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã ra Quyết định số: 412 trưng cầu Trung tâp pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ % thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với Lường Văn H, Lò Văn V2.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 40/TgT ngày 28.02.2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Lò Văn V2 kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng bụng (xếp 02%).

- Khâu lỗ thủng ruột non (Hồi tràng 01 lỗ) (xếp 33%).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 34%.

3. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng bụng, gai chậu trước trên do tác động của vật sắc gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 41/TgT ngày 28.02.2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Lường Văn H kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng bụng (xếp 03%).

- Khâu vết thương gan (xếp 33%)

- Khâu lỗ thủng dạ dày (xếp 31%).

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông ty số: 20/2014/TT-BYT ngày 12.6.2014 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 55,15% (làm tròn số là 55%) theo nguyên tắc cộng lùi.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 55%.

3. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng bụng, hạ sườn trái do tác động của vật sắc gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKSMS ngày 03/09/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Lường Văn V về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra, bản Cáo trạng đã nêu, đó là: Do có mâu thuẫn trong cách xưng hô giữa nhóm thanh niên của Lường Văn V và nhóm thanh niên bản H, xã C, huyện Mai Sơn hai bên xảy ra xô sát. Lường Văn V đã dùng dao nhọn đâm vào phần bụng gây thương tích đối với Lường Văn H và Lò Văn V2.

Người bị hại Lường Văn H và Lò Văn V2 tại phiên tòa xác nhận việc có mâu thuẫn giữa hai nhóm thanh niên. Khi Lò Văn V2 bị ngã vào hàng rào B40 thì bị Lường Văn V xông vào đâm 01 nhát vào bụng trái. Còn Lường Văn H khi đứng cách V khoảng 01 mét đã bị V đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng trái gây thương tích. Về phần bồi thường, những người bị hại có đề nghị bị cáo phải bồi thường tiền thuốc, viện phí, tổn thất về sức khỏe, công chăm sóc, tiền mất thu nhập, cụ thể bị hại Lường Văn H yêu cầu bồi thường 63.600.000VNĐ; Lò Văn V2 yêu cầu bồi

thường 50.000.000VNĐ. Về hình phạt đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn V phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ Khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn V từ 09 năm đến 10 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm:

- 01 con dao nhọn dài 47cm, cán bằng tre có 01 khuy đồng, phần lưỡi dao dài 23,5cm,phần đầu nhọn bị cong vênh, bản dao rộng nhất 5cm, hai mặt lưỡi dao có vết han gỉ màu nâu vàng, trên khuy đồng có bán dính vết màu đỏ nghi là máu; 01 con dao loại dao phay dài 38,8cm, cán bằng tre, phần lưỡi dao dài 23,2cm, bản rộng 4cm do Lường Thị L3 giao nộp.

- 01 thắt lưng cao su màu đen dài 1,28cm, đứt thành 02 đoạn (trong đó 01 đoạn dài 58cm, đoạn còn lại dài 70cm); 01 quần vải dài màu đen, tại cạp quần trên túi trái phía trước có vết rách sắc gọn dài 3,5cm. Tại mép túi quần phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 1,5cm; 01 quần đùi vải màu trắng, tại cạp quần đùi phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 03cm, có bám dính nhiều vết máu loang đã khô; 01 quần sịp màu nâu xám, tại cạp quần sịp phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 02cm, có vết máu loang đã khô; 01 áo bò màu xanh dương của Lường Văn V2 do ông Lò Văn Thanh (bố của Lò Văn V2 giao nộp.

- 01 quần vải dài màu đen, tại vị trí xung quanh khóa phéc mơ tuya có nhiều viết máu loang đã khô, tại ống quần bên phải phía sau cách cạp quần 39cm có nhiều vết máu loang đã khô; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, họa tiết trắng, vạt áo bên trái phía trước có vết rách sắc gọn dài 05cm, vết rách cách gấu áo 16cm, xung quanh vết rách có nhiều vết máu loang đã khô; 01 áo khoác nhãn hiệu NIKE bên ngoài màu ghi sáng bên trong màu da cam, tại hai bên ống tay áo và vạt áo có nhiều vết máu loang đã khô, tại ống tay áo bên trái có 02 vết rách sắc gọn (vết thứ nhất dài 1,5cm cách mép ống tay áo 02cm, vết thứ hai dài 03cm cách mép ống tay áo 04cm) là những vật chứng do Lường Văn H giao nộp.

- 01 quần vải dài màu nâu; 01 áo sơ mi tay dài nhãn hiệu Mạnh Vũ Fashion, màu xanh nhạt, có cúc bấm; 01 áo khoác loại áo phao màu vàng, liền mũ viền mũ có đính lông màu vàng, tại vị trí ống tay áo bên phải có dấu vết màu đỏ nghi là máu đã khô kích thước 0,5 x01cm thu giữ của Lường Văn V.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại, cụ thể bồi thường cho Lường Văn H 63.000.000VNĐ, cho Lò Văn V2 50.000.000VNĐ, được khấu trừ 10.000.000VNĐ số tiền gia đình bị cáo đã nộp tạm ứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Q Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo, những người bị hại: Nhất trí với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo ông Tòng Văn Minh tranh luận ý kiến của viện kiểm sát như sau: Nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát là quá nặng vì: Trong nội dung vụ án thể hiện người bị hại Lường Văn H cũng có lỗi một phần nên đã dẫn đến bị cáo có hành vi thương tích, đây là lỗi hỗn hợp. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ khác đó là đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường cho người bị hại, bị cáo hiện đang sống trong điều kiện kinh tế khó khăn, đã thực sự hối cải về việc đã làm, do đó đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị xét xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt, xử bị cáo từ 05 đến 06 năm tù thì mới phù hợp. Về phần bồi thường dân sự, bị hại không cung cấp đủ hóa đơn chứng từ về yêu cầu bồi thường nên đề nghị chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường cho Lường Văn H 50.000.000VNĐ, cho Lò Văn V2 40.000.000VNĐ thì mới đúng quy định của pháp luật.

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị như phần luận tội đã phân tích, đề nghị Hội đồng xét xử đúng quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng Lường Văn T1, Lường Thị L3 tại phiên tòa, xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xác định tình tiết khách quan của vụ án, những người làm chứng đã có đủ lời khai và có đơn xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vẫn xét xử theo quy định.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn V đã khai nhận do có mâu thuẫn với Lò Văn T2 vì thấy Tỉnh ít tuổi hơn mình nhưng xưng là anh với nhóm của V nên vào tối ngày 06.02.2019 (tức mùng 02 tết nguyên đán) khi hai nhóm thanh niên của bản H, xã C, huyện Mai Sơn và nhóm của V xô sát, bị cáo đã dùng dao nhọn đâm gây thương tích cho Lường Văn H tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 55%, gây thương tích cho Lò Văn V2 tỷ lệ thương tích 34%. Trước khi bị cáo thực hiện tội phạm bị cáo không bàn bạc với ai, do đó hành vi của

bị cáo là độc lập, không có đồng phạm.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời trình bày của những người bị hại, của những người làm chứng trực tiếp chứng kiến hành vi của bị cáo và những người làm chứng khác, phù hợp với vật chứng đã thu giữ tại hiện trường. Xác nhận và bệnh án điều trị do Bệnh biện đa K2 huyện Sông Mã cung cấp về khám chữa trị vết thương ban đầu cho những người bị hại. Kết luận giám định số: 74/TgT ngày 24.4.2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La về tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành nên vết thương của người bị hại, kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của những người có liên quan và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lường Văn V đã có hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng của bị hại Lò Văn V2, Lường Văn Hải. Hậu quả Lường Văn H tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 55%, gây thương tích cho Lò Văn V2 tỷ lệ thương tích 34%, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 70/CT-VKSMS ngày 03.9.2019 là có căn cứ, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng bị cáo đã đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt, nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã gây thương tích cho nhiều người, bị cáo coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác để phạm tội với lỗi cố ý.

Về tính tiết giảm nhẹ đó là, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn nhưng bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để nộp 10.000.000VNĐ vào Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn để bồi thường một phần cho bị hại. Tuy nhiên do khoản tiền này chưa đủ ½ tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại nên bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo quan điểm của Viện kiểm sát và của Người bào chữa đưa ra.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, xét thấy: Cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, từ đó có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa C2.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng liên quan đến vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, giải quyết như sau: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ những vật chứng liên quan đến việc phạm tội vì không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 con dao nhọn dài 47cm, cán bằng tre có 01 khuy đồng, phần lưỡi dao dài 23,5cm,phần đầu nhọn bị cong vênh, bản dao rộng nhất 5cm, hai mặt lưỡi dao có vết han gỉ màu nâu vàng, trên khuy đồng có bán dính vết màu đỏ nghi là máu; 01 con dao loại dao phay dài 38,8cm, cán bằng tre, phần lưỡi dao dài 23,2cm, bản rộng 4cm do Lường Thị L3 giao nộp.

- 01 thắt lưng cao su màu đen dài 1,28cm, đứt thành 02 đoạn (trong đó 01 đoạn dài 58cm, đoạn còn lại dài 70cm); 01 quần vải dài màu đen, tại cạp quần trên túi trái phía trước có vết rách sắc gọn dài 3,5cm. Tại mép túi quần phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 1,5cm; 01 quần đùi vải màu trắng, tại cạp quần đùi phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 03cm, có bám dính nhiều vết máu loang đã khô; 01 quần sịp màu nâu xám, tại cạp quần sịp phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 02cm, có vết máu loang đã khô; 01 áo bò màu xanh dương của Lường Văn V2 do ông Lò Văn Thanh (bố của Lò Văn V2) giao nộp.

- 01 quần vải dài màu đen, tại vị trí xung quanh khóa phéc mơ tuya có nhiều viết máu loang đã khô, tại ống quần bên phải phía sau cách cạp quần 39cm có nhiều vết máu loang đã khô; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, họa tiết trắng, vạt áo bên trái phía trước có vết rách sắc gọn dài 05cm, vết rách cách gấu áo 16cm, xung quanh vết rách có nhiều vết máu loang đã khô; 01 áo khoác nhãn hiệu NIKE bên ngoài màu ghi sáng bên trong màu da cam, tại hai bên ống tay áo và vạt áo có nhiều vết máu loang đã khô, tại ống tay áo bên trái có 02 vết rách sắc gọn (vết thứ nhất dài 1,5cm cách mép ống tay áo 02cm, vết thứ hai dài 03cm cách mép ống tay áo 04cm) là những vật chứng do Lường Văn H giao nộp.

- 01 quần vải dài màu nâu; 01 áo sơ mi tay dài nhãn hiệu Mạnh Vũ Fashion, màu xanh nhạt, có cúc bấm; 01 áo khoác loại áo phao màu vàng, liền mũ viền mũ có đính lông màu vàng, tại vị trí ống tay áo bên phải có dấu vết màu đỏ nghi là máu đã khô kích thước 0,5 x01cm thu giữ của Lường Văn V.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo chưa bồi thường cho những người bị hại. Quá trình điều tra gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường như sau: Người bị hại Lường Văn H yêu cầu bồi thường các khoản chi phí gồm: Các khoản chi phí cứu chữa ban đầu, tiền thuốc điều trị, tiền viện phí, công chăm sóc... từ ngày 06.02.2019 đến ngày 19.02.2019 là 23.600.000VNĐ. Tiền bồi thường về sức khỏe là 60.000.000VNĐ. Tổng cộng là 83.600.000VNĐ; Người bị hại Lò Văn V2 yêu cầu các khoản chi phí sau: Các khoản chi phí cứu chữa ban đầu, tiền thuốc điều trị, tiền viện phí, công chăm sóc... từ ngày 06.02.2019 đến ngày 19.02.2019 là

24.440.000VNĐ. Tiền bồi thường về sức khỏe là 40.000.000VNĐ. Tổng cộng là 64.440.000VNĐ.

Tại phiên tòa gia đình người bị hại đã rút một phần yêu cầu bồi thường, cụ thể Lường Văn H yêu cầu tổng số tiền 63.000.000VNĐ; Lò Văn V2 yêu cầu bồi thường 50.000.000VNĐ.

` Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù người bị hại không cung cấp đủ hóa đơn, chứng từ về các khoản chi phí theo yêu cầu, tuy nhiên căn cứ vào mức độ thương tích thực tế của những người bị hại, qua tranh luận tại phiên tòa, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người bị hại tại phiên tòa. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự để buộc bị cáo phải bồi thường cụ thể như sau: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Lường Văn H tổng số tiền 63.000.000VNĐ và cho Lò Văn V2 50.000.000VNĐ. Tổng cộng là 113.000.000VNĐ. Bị cáo được khấu trừ số tiền 10.000.000VNĐ gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án theo biên lai số: AA/2016/0002670 ngày 30.9.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn. Bị hại Lò Văn V2 được nhận số tiền 4.000.000VNĐ, Lường Văn H được nhận 6.000.000VNĐ tại Chi cục thi hành án dân sự Mai Sơn.

[8] *Về án phí:* Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xét bị cáo thuộc đối tượng dân tộc thiểu số đang sống trong khu vực có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ-TTG ngày 28.4.2017 của Thủ tướng Chính phủ, do đó bị cáo được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

[9] *Về các vấn đề khác:*

Quá trình điều tra có đề cập đến Lường Văn T1, được xác định vào ngày 06.02.2019 trước khi bị cáo phạm tội, T2 có giằng co xô sát với Lường Văn H để ngăn cho hai bên không đánh nhau. T2 không biết V lấy con giao của gia đình T2. Theo lời khai của T2 thì khi giằng co với Lường Văn H có bị một người dùng gậy vụt vào bả vai phải nhưng T2 không xác định được là ai và không bị thương tích gì. Do vậy không có cơ sở để xử lý trách nhiệm của T2 trong vụ án.

Đối với Lường Văn B có hành vi dùng gậy vụt vào vai phải của Lường Văn H nhưng không để lại thương tích; Cầm Văn D có hành vi dùng chân đạp 01 nhát vào bụng Lò Văn V2, kết quả điều tra và kết luận giám định những hành vi này không gây thương tích cho H và V2. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với Dộng và B theo nghị định số: 176/2013/NĐ-CP là hoàn toàn có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định Cầm Văn Q có hành vi dùng gậy vụt vào đầu Lò Văn H4 nhưng không gây thương tích, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với Q theo nghị định số: 176/2013/NĐ-CP là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với Lò Văn H4 (sinh năm 1992) sau khi hành vi gây thương tích xẩy ra, Hải có hành vi cầm dao đe dọa chém nhóm của Lường Văn V, xác định mục Đ là để nhóm của V đi về. Do đó không đặt vấn đề xử lý đối với Hải là phù hợp.

Đối với Lường Thị L3, quá trình điều tra xác định việc Liến cất giấu 02 con dao đã nhặt tại hiện trường là do sợ hãi, không nhằm mục Đ che dấu tội phạm. Do đó không đặt vấn đề xử lý đối với Liến là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lường Văn V phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lường Văn V 09 (chín) năm tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 28.03.2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ những vật chứng sau:

- 01 con dao nhọn dài 47cm, cán bằng tre có 01 khuy đồng, phần lưỡi dao dài 23,5cm,phần đầu nhọn bị cong vênh, bản dao rộng nhất 5cm, hai mặt lưỡi dao có vết han gỉ màu nâu vàng, trên khuy đồng có bán dính vết màu đỏ nghi là máu; 01 con dao loại dao phay dài 38,8cm, cán bằng tre, phần lưỡi dao dài 23,2cm, bản rộng 4cm do Lường Thị L3 giao nộp.

- 01 thắt lưng cao su màu đen dài 1,28cm, đứt thành 02 đoạn (trong đó 01 đoạn dài 58cm, đoạn còn lại dài 70cm); 01 quần vải dài màu đen, tại cạp quần trên túi trái phía trước có vết rách sắc gọn dài 3,5cm. Tại mép túi quần phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 1,5cm; 01 quần đùi vải màu trắng, tại cạp quần đùi phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 03cm, có bám dính nhiều vết máu loang đã khô; 01 quần sịp màu nâu xám, tại cạp quần sịp phía trước bên trái có vết rách sắc gọn dài 02cm, có vết máu loang đã khô; 01 áo bò màu xanh dương của Lường Văn V2 do ông Lò Văn Thanh (bố của Lò Văn V2) giao nộp.

- 01 quần vải dài màu đen, tại vị trí xung quanh khóa phéc mơ tuya có nhiều viết máu loang đã khô, tại ống quần bên phải phía sau cách cạp quần 39cm có nhiều vết máu loang đã khô; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, họa tiết trắng, vạt áo bên trái phía trước có vết rách sắc gọn dài 05cm, vết rách cách gấu áo 16cm, xung quanh vết rách có nhiều vết máu loang đã khô; 01 áo khoác nhãn hiệu NIKE bên ngoài màu ghi sáng bên trong màu da cam, tại hai bên ống tay áo và vạt áo có nhiều vết máu loang đã khô, tại ống tay áo bên trái có 02 vết rách sắc gọn (vết thứ nhất dài 1,5cm cách mép ống tay áo 02cm, vết thứ hai dài 03cm cách mép ống tay áo 04cm) là những vật chứng do Lường Văn H giao nộp.

- 01 quần vải dài màu nâu; 01 áo sơ mi tay dài nhãn hiệu Mạnh Vũ Fashion, màu xanh nhạt, có cúc bấm; 01 áo khoác loại áo phao màu vàng, liền mũ viền mũ có đính lông màu vàng, tại vị trí ống tay áo bên phải có dấu vết màu đỏ nghi là máu đã khô kích thước 0,5 x01cm thu giữ của Lường Văn V.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu bồi thường của những bị hại tại phiên tòa, buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí cứu chữa ban đầu, tiền thuốc điều trị, tiền viện phí, công chăm sóc tổng số tiền là 113.000.000VNĐ, cụ thể như sau: Bồi thường cho người bị hại Lường Văn H 63.000.000VNĐ (Sáu mươi ba triệu đồng) và bồi thường cho Lò Văn V2 50.000.000VNĐ (Năm mươi triệu đồng).

Bị cáo được khấu trừ số tiền 10.000.000VNĐ gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0002670 ngày 30.9.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn. Bị hại Lò Văn V2 được nhận số tiền 4.000.000VNĐ (Bốn triệu đồng) , Lường Văn H được nhận 6.000.000VNĐ (Sáu triệu đồng) tại chi cục thi hành án dân sự Mai Sơn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì bị cáo còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, những người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nông Văn Thịnh